

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I
MÔN NGỮ VĂN 10
(Thời gian làm bài: 90 phút)

Chủ đề / Nội dung		Mức độ			Tổng số
		Biết	Hiểu	Vận dụng	
Đọc hiểu	Văn bản thơ (tương đương về đề tài, thể thơ với các văn bản ở Bài 2 trong SGK)	- Xác định thể thơ của bài thơ. - Nhận biết nhân vật trữ tình trong bài thơ. - Nhận biết phép đối được sử dụng trong bài thơ.	- Giải nghĩa từ ngữ trong bài thơ. - Nêu chủ đề của bài thơ. - Nêu nội dung của một số câu thơ. - Nêu đặc điểm của nhân vật trữ tình trong bài thơ.	- Nhận xét về nội dung hoặc nghệ thuật của bài thơ. - Nêu được ý nghĩa hay tác động của tác phẩm đối với quan niệm, cách nhìn, cách nghĩ và tình cảm của người đọc.	
	Số câu Số điểm Tỉ lệ	4 2,0 20%	4 2,0 20%	2 1,0 10%	10 5,0 50%
Viết	Viết bài văn nghị luận xã hội.			Viết bài văn nghị luận về một vấn đề xã hội	
	Số câu Số điểm Tỉ lệ			1 5,0 50%	1 5,0 50%
Tổng g số		4 2,0 20%	4 2,0 20%	3 6,0 60%	11 10 100 %

Chú thích:

- Mức độ đánh giá: chia làm 3 mức độ theo yêu cầu về KTĐG của CT Ngữ văn 2018 (biết, hiểu, vận dụng).
- Các chuẩn / tiêu chí kiểm tra và đánh giá hoạt động đọc hiểu: căn cứ vào yêu cầu cần đạt của đọc hiểu văn bản thơ trong CT Ngữ văn 2018 và SGK Ngữ văn 10- Bộ Cánh Diều (Bài 2).
- Các tiêu chí kiểm tra và đánh giá hoạt động viết: căn cứ vào yêu cầu cần đạt của hoạt động viết trong CT Ngữ văn 2018 và SGK Ngữ văn 10- Bộ Cánh Diều (Bài 1).
- Thang điểm: 10.

Phần I. Đọc hiểu (5,0 điểm)

Đọc bài thơ sau và thực hiện các yêu cầu nêu ở dưới:

BẠN ĐẾN CHƠI NHÀ

Đã bấy lâu nay, bác tới nhà, (1)
Trẻ thời đi vắng, chợ thời xa. (2)
Ao sâu nước cả, khôn chài cá, (3)
Vườn rộng rào thưa, khó đuổi gà. (4)
Cải chửa ra cây, cà mới nụ, (5)
Bầu vừa rụng rốn, mướp đương hoa. (6)
Đầu trò tiếp khách, trầu không có, (7)
Bác đến chơi đây, ta với ta. (8)

(Nguyễn Khuyến, dẫn

theo <https://www.thivien.net>)

Khoanh tròn vào chữ cái đúng trước phương án trả lời đúng cho các câu hỏi từ 1 đến 8.

Câu 1. Bài thơ được viết theo thể thơ nào?

- A. Tự do
- B. Thất ngôn bát cú Đường luật
- C. Lục bát
- D. Song thất lục bát

Câu 2. Nhân vật trữ tình trong bài thơ là ai, xuất hiện như thế nào?

- A. Là tác giả, xuất hiện trực tiếp, xưng tên riêng
- B. Là tác giả, xuất hiện gián tiếp
- C. Là tác giả, xuất hiện trực tiếp qua đại từ “bác”
- D. Là tác giả, xuất hiện trực tiếp qua đại từ “ta”

Câu 3. Phép đối trong bài thơ xuất hiện ở những cặp câu nào?

- A. 1 – 2 và 3 – 4
- B. 1 – 2 và 7 – 8
- C. 3 – 4 và 5 – 6
- D. 5 – 6 và 7 – 8

Câu 4. Bài thơ có cụm từ “ta với ta”, cụm từ này làm anh/chị nhớ đến bài thơ nào cũng có từ đó? Tác giả bài thơ đó là ai?

- A. Cảnh ngày hè – Nguyễn Trãi
- B. Nhàn – Nguyễn Bỉnh Khiêm
- C. Qua đèo ngang – Bà Huyện Thanh Quan
- D. Tự tình I – Hồ Xuân Hương

Câu 5. Việc sử dụng đại từ nhân xưng “bác” trong câu thơ “Đã bấy lâu nay bác tới nhà” có tác dụng thể hiện thái độ gì của tác giả?

A. Thái độ hờ hững thường

B. Thái coi

C. Thái độ niềm nở, thân mật, kính trọng độ bình thường

D. Thái

Câu 6. Chủ đề của bài thơ trên là gì?

A. Tình bạn

B. Lòng biết ơn

C. Tình yêu

D. Thiên nhiên

Câu 7. Câu thơ (2)-(7) thể hiện cuộc sống như thế nào của nhân vật trữ tình?

A. Cuộc sống thanh bạch giản dị, thiếu thốn đủ điều về vật chất.

B. Cuộc sống giàu có với nhiều tài sản giá trị.

C. Cuộc sống nay đây mai đó, bấp bênh.

D. Cuộc sống có nhiều thú vui tao nhã.

Câu 8. Qua bài thơ “Bạn đến chơi nhà” nhân vật trữ tình đã đề cao điều gì?

A. Lòng yêu nước

B. Tình yêu thiên nhiên

C. Tình bạn chân thành

D. Tình yêu thương con

người

Câu 9. Anh (chị) nhận xét gì về tình cảm của tác giả dành cho bạn? Trả lời trong khoảng 5 – 7 dòng.

Câu 10. Vẻ đẹp của tình bạn tri âm, tri kỷ trong bài thơ gợi cho anh chị suy nghĩ gì về vai trò của những giá trị tinh thần trong cuộc sống của mỗi người? Trả lời trong khoảng 7 – 9 dòng.

Phần II. Viết (5,0 điểm)

Theo anh/chị, mỗi người chúng ta có cần tình bạn chân thành trong cuộc sống không? Vì sao? Hãy viết một bài văn trình bày suy nghĩ của anh chị về vấn đề này.

-----**Hết**-----

**SỞ GD&ĐT HẢI DƯƠNG
TRƯỜNG THPT**

ĐỀ CHÍNH THỨC
(Hướng dẫn chấm gồm 02 trang)

**HƯỚNG DẪN CHẤM
ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I
NĂM HỌC: 2022 - 2023
MÔN: NGỮ VĂN - KHỐI 10**

Phần	Câu	Nội dung								Điểm
I		ĐỌC HIỂU								5,0
ĐỌC HIỂU	1-8	1	2	3	4	5	6	7	8	2
		B	D	C	C	C	A	A	C	
		Hướng dẫn chấm: Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm								
	9	Học sinh nêu suy nghĩ của cá nhân, viết đúng dung lượng Có thể theo gợi ý sau: - Bài thơ thể hiện tình cảm của tác giả dành cho bạn. Bạn tới chơi nhưng nhà không có gì để thết đãi bạn. Từ những món cao sang: cá, gà cho đến những món dân giã như cải, cà, bầu, mướp, trầu đều không có để thết đãi bạn hiền. - Vật chất không có, ngay cả đến vật chất tối thiểu cũng không vì vậy tiếp bạn chỉ còn có mỗi cái tình. Câu thứ cuối cùng và cụm từ ta với ta nhấn mạnh tình cảm tri âm không cần phải vật chất đầy đủ mà chỉ cần cái tình chân thực thôi. Những người tri âm, tri kỉ có khi chỉ cần gặp nhau ngâm mấy câu thơ, đàn vài bản nhạc là đã đủ vui rồi. Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời như Đáp án hay 2 ý: 1,5 điểm. - Học sinh trả lời 01 ý: cho 0,75 điểm.								1,5
	10	HS nêu được suy nghĩ gì về vai trò của những giá trị tinh thần trong cuộc sống của mỗi người. Có thể theo hướng sau: - Những giá trị tinh thần đôi khi còn đáng quý hơn những giá trị vật chất tầm thường, nó mang những tâm hồn đồng điệu đến với nhau, nó đem lại niềm vui trong cuộc sống mỗi người... - Phê phán những người luôn chạy theo những giá trị vật chất, xem nhẹ những giá trị tinh thần. Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời như Đáp án hay 2 ý: 1,5 điểm. - Học sinh trả lời 01 ý: cho 0,75 điểm.								1,5
II		VIẾT								5,0

2	Theo anh/chị, mỗi người chúng ta có cần tình bạn chân thành trong cuộc sống không? Vì sao? Hãy viết một bài văn trình bày suy nghĩ của anh chị về vấn đề này. * Yêu cầu chung: HS kết hợp được kiến thức và kĩ năng để viết bài văn nghị luận xã hội. Bài viết phải có bố cục 3 phần (mở bài, thân bài, kết bài) đầy đủ, rõ ràng; đúng kiểu bài nghị luận; diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp. * Yêu cầu cụ thể: Bài viết cần đảm bảo các yêu cầu sau: - Có bố cục 3 phần đầy đủ, rõ ràng. - Mở bài: dẫn dắt và nêu vấn đề cần bàn luận (sự cần thiết phải có tình bạn chân thành trong cuộc sống) - Thân bài + Giải thích “tình bạn” là tình cảm khăng khít giữa những người có cùng sở thích, lí tưởng và quan niệm sống. + Biểu hiện của tình bạn chân thành ++ Một tình bạn đẹp là luôn có nhau khi cả hai gặp khó khăn. ++ Động viên, giúp đỡ nhau trong học tập cũng như trong cuộc sống. ++ Góp ý kiến lẫn nhau để cùng tiến bộ. ++ Đối xử chân thành, tin tưởng và không màng tới vật chất khi chơi chung với nhau. ++ Đặc biệt không lừa dối hay lợi dụng nhau. + Bàn luận về sự cần thiết phải có tình bạn chân thành trong cuộc sống, có dẫn chứng phù hợp ++ Tình bạn giúp con người ta hoàn thiện được nhân cách. ++ Tình bạn giúp ta cảm thấy trưởng thành hơn, giàu nghị lực hơn trong cuộc sống. ++ Tình bạn giúp cuộc sống trở nên ý nghĩa hơn rất nhiều. + Phê phán: những con người sống không vì bạn bè, xem thường thứ tình cảm này; những tình bạn giả dối, lợi dụng lẫn nhau. + Bài học ++ Nhận thức: Tình bạn là thứ tình cảm thiêng liêng và không thể thiếu trong cuộc sống của mỗi người. ++ Hành động:	
---	---	--

		.) Biết chọn bạn để chơi .) Học cách yêu thương, quan tâm, lo lắng và bao dung cho nhau. .) Sống chân thành và tin tưởng lẫn nhau trong mọi trường hợp. .) Luôn cho đi và không có suy nghĩ hay hành động ích kỉ trong tình bạn. - Kết bài: Khẳng định lại vấn đề đã bàn luận	
--	--	---	--